

Bản án số: **63/2022/HS-ST**
Ngày: 24 - 02 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Rục

Các Hội thẩm nhân dân:

. Bà Nguyễn Thị Lý.

. Bà Võ Thị Bời.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Thu- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 209/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 233/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2021; Thông báo thời gian, địa điểm xét xử sơ thẩm vụ án hình sự số 295/TB-TA ngày 22/9/2021, số 295A/TB-TA ngày 15/10/2021, số 295B/TB-TA ngày 24/11/2021, số 295C/TB-TA ngày 24/12/2021 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thành D** (tên gọi khác: Quậy); sinh năm 1997 tại Khánh Hòa; ĐKKHKT: Thôn BĐ, phường VN, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Thôn BĐ, phường VN, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (chết) và bà Nguyễn Thị Hồng Th; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Trương Nhật Tr**; sinh năm 1994 tại Khánh Hòa; ĐKKHKT: 78A đường TH, phường VT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: 78A đường TH, phường VT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn N (chết) và bà Huỳnh Thị C- sinh năm 1971; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Bị hại*: Đặng Minh P- sinh năm 1995; ĐKHKT: Thôn LH, xã VL, huyện VN, tỉnh Khánh Hòa; địa chỉ liên lạc: 266/6/1 TN, phường PS, thành phố N, Khánh Hòa. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Đỗ Văn M- sinh năm 1992; địa chỉ: Lô 26 khu tái định cư VT, phường VT, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 17/8/2020, Đặng Minh P, Đỗ Văn M, Nguyễn Thành D, Dg, T, Tb, Cu (04 người chưa rõ lai lịch) cùng ngồi ăn uống tại phòng trọ của P ở số 404/4/25 đường LHP, phường PL, thành phố N. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, D mượn xe máy của P đi công chuyện, P không cho nên giữa P và D xảy ra cãi nhau. D bỏ đi về, những người khác cũng lần lượt đi về. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, do vẫn còn bức tức chuyện cãi nhau với P nên D gọi điện thoại cho Trương Nhật Tr cùng “Tí nhỏ” và “Win” (chưa rõ lai lịch) đi tìm P đánh. Tr cầm theo 01 dao tự chế dài khoảng 60 cm (lưỡi bằng kim loại dài khoảng 40 cm, cán bằng gỗ dài khoảng 20 cm) cùng D, “Tí nhỏ” và “Win” đi tới phòng trọ của P. Khi tới nơi, Tr, “Tí nhỏ” và “Win” đứng ngoài hỗ trợ, D cầm dao đi vào phòng trọ của P. Khi thấy P, D cầm dao chém P, P đưa tay trái lên đỡ nên bị chém trúng gây thương tích. D thấy P bỏ chạy ra ngoài nên cầm dao tiếp tục đuổi theo, chém 01 nhát vào lưng trái của P gây thương tích. P được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Khánh Hòa. Nhóm D bỏ đi và D ném dao vào bãi đất trống trong khu đô thị PL.

Ngày 08/9/2020, Đặng Minh P có đơn yêu cầu khởi tố về hành vi cố ý gây thương tích đối với mình.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 308/TgT ngày 25/9/2020 của Trung tâm pháp y- Sở y tế tỉnh Khánh Hòa kết luận: Tổng tỷ lệ % tổn thương cơ thể của Đặng Minh P là 10%.

Bản Cáo trạng số 175/CT-VKS-NT ngày 07 tháng 6 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố N để xét xử Nguyễn Thành D và Trương Nhật Tr về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Thành D, Trương Nhật Tr theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo, xử phạt mỗi bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thành D, Trương Nhật Tr thừa nhận khoảng 17 giờ 30 phút ngày 17/8/2020, các bị cáo cùng “Tí nhỏ” và “Win” đi đến phòng trọ của Đặng Minh P ở số 404/4/25 đường LHP, phường PL, thành phố N. Khi tới nơi, Tr, “Tí nhỏ” và “Win” đứng ngoài hỗ trợ, D cầm dao tự chế dài khoảng 60 cm vào phòng trọ chém Đặng Minh P 01 nhát vào tay trái, 01 nhát vào lưng trái của P gây thương tích cho P với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 10%. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hành vi của các bị cáo dùng dao tự chế chém bị hại gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ thương tật 10% là thuộc trường hợp dùng hung khí nguy hiểm. Tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại cùng xác nhận trước đó hai bên không quen biết, không có mâu thuẫn gì, các bị cáo sử dụng dao chém liên tiếp 02 nhát, gây thương tích cho bị hại, thể hiện tính chất côn đồ của các bị cáo. Như vậy, bản Cáo trạng số 175/CT-VKS-NT ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa truy tố Nguyễn Thành D, Trương Nhật Tr về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm đã xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của anh Đặng Minh P, xâm phạm quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Về vai trò, trách nhiệm của từng bị cáo, nhận thấy: Nguyễn Thành D là người chủ động, thực hành tích cực trong quá trình thực hiện tội phạm, là người sử dụng dao tự chế chém, gây thương tích cho bị hại. Trương Nhật Tr, tuy không trực tiếp chém bị hại nhưng khi được D rủ đi đánh anh P thì hưởng ứng tích cực, canh bên ngoài, hỗ trợ cho D vào chém anh P, là đồng phạm với vai trò giúp sức. Vì vậy cần xử phạt nghiêm theo quy định của pháp luật, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và ngăn ngừa những hành vi tương tự, về hình phạt, bị cáo D phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Tr.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền

án, tiền sự. Vì vậy, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Đối với đối tượng “Tí nhỏ” và “Win”, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Đặng Minh P bị các bị cáo đánh gây thương tích phải chữa trị, điều trị tại bệnh viện đa khoa Khánh Hòa từ ngày 17/8/2020 đến ngày 24/8/2020, sức khỏe giảm sút, nhiều lần tái khám. Tại phiên tòa, anh P yêu cầu các bị cáo phải bồi thường các khoản như sau:

- + Tiền viện phí, thuốc, chi phí đi lại có hóa đơn dịch vụ là: 18.339.000 đồng.
- + Tiền công người chăm sóc trong những ngày nằm viện là 1.400.000 đồng (200.000đ/ngày, số ngày 07 ngày).
- + Tiền thu nhập thực tế bị mất do không lao động được là 02 tháng với mức lương 6.000.000đ/tháng, số tiền yêu cầu là 12.000.000 đồng.
- + Tiền bù đắp tổn thất tinh thần là 10 tháng lương cơ bản, số tiền yêu cầu là 14.900.000 đồng.

Tổng cộng anh P yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền là 46.639.000đ (bốn mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn đồng). Các bị cáo đồng ý bồi thường cho anh Đặng Minh P số tiền như anh P yêu cầu, bị cáo D đồng ý bồi thường cho anh P 36.639.000đ, bị cáo Tr đồng ý bồi thường cho anh P 10.000.000đ. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các bên nên ghi nhận. Buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho anh Đặng Minh P tổng số tiền là 46.639.000đ, cụ thể: Bị cáo Nguyễn Thành D phải bồi thường cho anh P 36.639.000đ, bị cáo Trương Nhật Tr phải bồi thường cho anh P 10.000.000đ.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Thành D (tên gọi khác: Quậy), Trương Nhật Tr.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành D 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trương Nhật Tr 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự, buộc:

Bị cáo Nguyễn Thành D bồi thường cho anh Đặng Minh P 36.639.000đ (ba mươi sáu triệu sáu trăm ba mươi chín nghìn đồng).

Bị cáo Trương Nhật Tr bồi thường cho anh Đặng Minh P 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Quy định: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án không chịu thi hành án khoản tiền trên thì người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; các bị cáo Nguyễn Thành D, Trương Nhật Tr mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), bị cáo Nguyễn Thành D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.832.000đ (một triệu tám trăm ba mươi hai nghìn đồng), bị cáo Trương Nhật Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của các bị cáo, bị hại là 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- . Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Viện kiểm sát nhân dân Tp.N;
- . Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- . Công an Tp.N; Cơ quan thi hành án hình sự;
- . Sở Tư pháp Khánh Hòa; Thi hành án dân sự Tp.N;
- . Các bị cáo, đương sự;
- . Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Trọng Rục